TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **53**/2021/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thi Thị C, sinh năm 1972

Trú tại: Thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: An, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn 5, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thi Thị C và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn với chị Thi Thị C.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 56/HT-2004 đăng ký ngày 16/6/2004 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An không còn hiệu lực pháp lý kể từ ngày Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh, chị có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 07/4/2004 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu thành niên. Cháu Nguyễn Trung N, sinh năm 1999 đã thành niên và có đủ năng lực hành vi dân sự nên anh H và chị C không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Án phí HNGĐ - ST là 150.000đồng nguyên đơn chị Thi Thị C nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai số 016039 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả số tiền còn lại là 150.000đồng cho chị Thi Thị C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào